

1. Phương tiện và tương tự

Đề cập đến các phương tiện và xe điện.

2. Phương tiện

Đề cập đến ô tô, xe đạp máy, xe hạng nhẹ và xe buýt điện.

- ▶ Xe buýt điện là loại phương tiện được sử dụng để vận chuyển người ngắm cảnh. Ở Nhật Bản, các xe này đi trên những con đường chuyên biệt (Giữa Murudo và Daikanbo, tỉnh Toyama) và không sử dụng đường công cộng. Do đó, tài liệu liên quan đến xe buýt điện không được bao gồm trong cuốn sách này.



3. Ô tô

Ô tô là một xe tự chạy không cần phải đi theo đường ray hoặc dây dẫn trên cao, hoặc là xe có vận hành tự động cụ thể. Thuật ngữ “ô tô” không áp dụng cho xe đạp máy, xe hạng nhẹ, xe di chuyển cỡ nhỏ, xe dành cho người khuyết tật, xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa và xe tập đi có bánh, xe nôi hoặc tương tự (“xe tập đi có bánh, v.v.”).

4. Xe đạp máy

Đề cập đến xe hai bánh có tổng dung tích động cơ từ 50 cc trở xuống hoặc công suất động cơ định mức từ 0,60 kW trở xuống, và đề cập đến xe có ba bánh trở lên với tổng dung tích động cơ từ 20 cc trở xuống hoặc công suất động cơ định mức từ 0,25 kW trở xuống (50 cc trở xuống hoặc 0,60 kW trở xuống đối với xe có ba bánh trở lên nếu khoảng cách giữa bánh xe bên trái và bên phải là 0,5 mét trở xuống và xe không có cabin đi kèm). Thuật ngữ “xe đạp máy” không áp dụng cho các xe hạng nhẹ, xe di chuyển cỡ nhỏ, xe dành cho người khuyết tật, xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa, xe tập đi có bánh xe hoặc tương tự.

5. Ô tô con

Đề cập đến xe cơ giới thông thường có dung tích động cơ từ 50 cc trở xuống hoặc công suất động cơ định mức từ 0,60 kW trở xuống.

6. Xe hạng nhẹ

Đề cập đến xe đạp (bao gồm cả xe đạp “hỗn hợp” được trang bị động cơ điện công suất thấp), xe đẩy, xe kéo, xe trượt tuyết, ngựa và gia súc. (Bao gồm các xe tự chạy như vận tải chở hàng bằng điện được xác định hợp pháp. Xe lăn dành cho người khuyết tật, xe tập đi có bánh hoặc tương tự được coi là người đi bộ.)

7. Xe đạp

Đề cập đến các xe có hai hoặc nhiều bánh xe được người lái truyền động (bao gồm cả xe đạp “hỗn hợp” có trang bị động cơ công suất thấp). Thuật ngữ “xe đạp” không áp dụng đối với xe lăn dành cho người khuyết tật, xe ô tô trẻ em và xe đẩy trẻ em, xe tập đi có bánh hoặc tương tự.

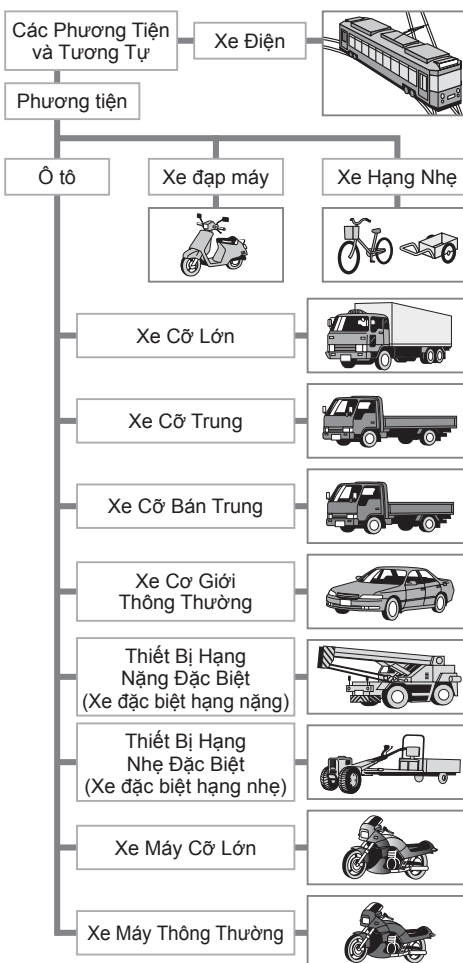
8. Xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa

Xe cỡ nhỏ sử dụng động cơ được điều khiển từ xa để chở người hoặc hàng hóa là xe đáp ứng các tiêu chuẩn quy định về kích thước thân xe, kết cấu, thiết bị, v.v. Trong sách này, trong trường hợp không có giải thích cụ thể, thì là đề cập đến các xe di chuyển trên đường bằng thao tác điều khiển từ xa.

9. Xe điện (Tàu điện)

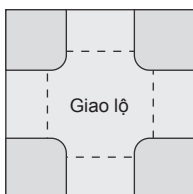
Đề cập đến các phương tiện chạy trên đường ray trên đường.

Các Loại Phương Tiện và Tương Tự



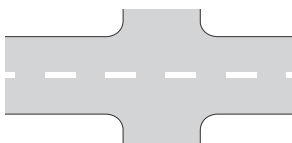
22. Giao lộ

Phần lòng đường là nơi hai hoặc nhiều con đường giao nhau (lòng đường ở trên đường có lòng đường và vỉa hè tách biệt), như tại vạch sang đường chữ X hoặc vạch sang đường chữ T.



23. Đường có quyền đi qua

Đường được đánh dấu bằng biển báo “quyền đi qua” được hiển thị dưới đây hoặc đường có vạch kẻ đường trung tâm hoặc làn phân luồng xe liên tục không bị gián đoạn qua giao lộ.



24. Vùng an toàn

Một vùng nâng cao hoặc một vùng được biểu thị bằng biển báo giao thông và vạch kẻ đường, ở giữa đường nhằm đảm bảo an toàn cho hành khách lên hoặc xuống xe điện, hoặc người đi bộ băng qua đường.



25. Làn xe

Vùng được biểu thị bằng các vạch kẻ đường là phần đường dành cho các phương tiện đi lại.

26. Làn đường dành riêng

Phần làn phân luồng xe được biểu thị bằng biển báo giao thông và vạch kẻ đường để dành cho một loại xe cụ thể đi lại.



27. Đường xe điện

Phần đường cần thiết cho xe điện đi lại, và bao gồm khu vực giữa các đường ray và khu vực rộng 0,61 mét ở mỗi bên đường.

28. Tín hiệu

Tín hiệu giao thông là đèn điện được sử dụng để điều tiết luồng giao thông trên đường.

29. Biển báo giao thông

Biển báo được sử dụng để hiển thị quy định và các chỉ dẫn khác liên quan đến luồng giao thông trên đường.



30. Vạch kẻ đường

Vạch kẻ đường là các đường kẻ, ký hiệu, chữ cái, v.v., được hình thành trên đường bằng sơn, đinh tán, hoặc vật liệu tương tự được sử dụng để hiển thị quy định và các chỉ dẫn khác liên quan đến luồng giao thông trên đường.



31. Lái xe

Việc điều khiển xe ô tô, xe điện trên đường (không bao gồm trường hợp vận hành tự động cụ thể).

32. Vận hành tự động cụ thể

Đề cập đến việc vận hành ô tô bằng cách sử dụng thiết bị vận hành tự động cần thiết trong các điều kiện sử dụng đã thiết lập trước. (Thiết bị vận hành tự động trong trường hợp này chỉ giới hạn ở loại có tính năng dừng ô tô tự động và an toàn khi ô tô đang trong tình trạng sửa chữa không tốt hoặc đã sai lệch so với điều kiện sử dụng.)

33. Đỗ xe

Tình huống dừng xe liên tục để chờ hành khách hoặc hàng hóa, hoặc chất hoặc dỡ hàng hóa (không bao gồm trường hợp dừng xe để cho phép hành khách lên hoặc xuống, hoặc khi dừng xe để chất hoặc dỡ hàng hóa trong năm phút trở xuống), và trong tình huống khi xe được dừng và người lái xe đã rời khỏi xe, do đó không thể lái xe (không bao gồm các trường hợp xe dừng lại trong quá trình vận hành tự động cụ thể.).

34. Dừng lại

Tình huống xe bị dừng nhưng thuật ngữ “đỗ xe” không áp dụng.

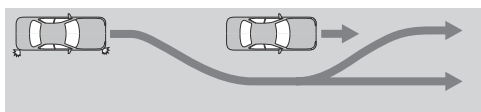
35. Đi chậm

Tốc độ có thể dừng xe ngay lập tức (thường là tốc độ trong khoảng cách từ điểm nhấn phanh đến điểm xe dừng lại là một mét trở xuống, hoặc tốc độ 10 km/giờ trở xuống).

TỪ NGỮ

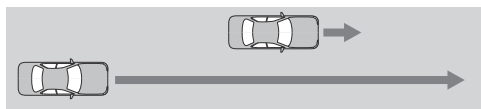
36. Vượt xe

Khi xe thay đổi làn đường để đi qua một chiếc xe đang đi phía trước.



37. Đi qua

Khi xe không thay đổi làn đường để đi qua một chiếc xe đang đi phía trước.



38. Ô nhiễm giao thông

Ô nhiễm không khí, cũng như tiếng ồn và độ rung quá mức, gây ra bởi giao thông đường bộ có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và môi trường tự nhiên.

39. Người đi bộ

Người đi bộ đi ngang qua đường.

Người đi bộ (bao gồm cả các loại xe được coi là người đi bộ)

Người đi bộ trên đường

Người đi xe cỡ nhỏ để di chuyển

Người đi xe lăn dành cho người khuyết tật

Người điều khiển xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa mà không dùng điều khiển từ xa

Người đi xe ô tô trẻ em và xe đẩy trẻ em

Người đi xe tập đi có bánh xe, xe nôi, xe đẩy hàng, v.v.

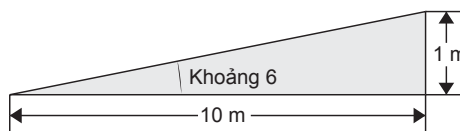
Người đi xe trong khi đang đi bộ

Người đi bộ đẩy xe máy, xe đạp máy, xe đạp hai hoặc ba bánh, hoặc các loại phương tiện khác đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

(không bao gồm những người đẩy xe máy hoặc xe đạp máy có động cơ đang chạy, với xe mô tô ba bánh, và kéo bằng xe khác.)

40. Sườn dốc

Thông thường, sườn dốc được định nghĩa là sườn dốc có độ nghiêng từ 10% (khoảng 6°) trở lên.



41. Tổng Trọng Lượng Xe

Tổng trọng lượng xe (thường được biểu thị bằng kilogram) = trọng lượng xe + công suất chở tối đa + trọng lượng của số chỗ ngồi (giả sử trọng lượng mỗi hành khách là 55 kg).



42. Tổng dung tích

Tổng dung tích là con số được sử dụng để thể hiện dung tích động cơ. Nó thường được biểu thị bằng centimet khối (cc). Tổng dung tích càng lớn thì mã lực và mô-men của động cơ càng lớn.

43. Công suất động cơ định mức

Công suất động cơ định mức là con số được sử dụng để thể hiện công suất của xe do động cơ điều khiển. Nó thường được biểu thị bằng kiloWatts (kW).

● Diễn Giải về Biểu Thức Số được Sử Dụng trong Cuốn Sách này

- ① XX trở lên: Bao gồm giá trị được nêu và những giá trị lớn hơn. (Ví dụ: 5 trở lên = 5, 6, 7 ...)
- ② XX trở xuống: Bao gồm giá trị được nêu và những giá trị nhỏ hơn. (Ví dụ: 5 trở xuống = 5, 4, 3 ...)
- ③ Lớn hơn XX: Bao gồm các giá trị lớn hơn nhưng ngoại trừ giá trị đã nêu. (Ví dụ: Lớn hơn 5 = 6, 7, 8 ...)
- ④ Nhỏ hơn XX: Bao gồm các giá trị nhỏ hơn nhưng ngoại trừ giá trị đã nêu. (Ví dụ: Nhỏ hơn 5 = 4, 3, 2 ...)

1 Các Loại Tín Hiệu và Ý Nghĩa Của Chúng

Luật RT 7

*1

Các phương tiện và tương tự...

Cụm từ này dùng để chỉ các phương tiện và xe điện.

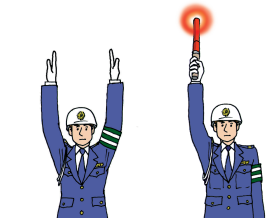
Pháp Lệnh
Thị Hành 2

1 Tuân Thủ Tín Hiệu Giao Thông

Người đi bộ, xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa cũng như xe và phương tiện tương tự¹ đi trên đường phải tuân theo tín hiệu của đèn tín hiệu giao thông cũng như tín hiệu bằng tay hoặc bằng đèn của cảnh sát hoặc người giám sát giao thông.



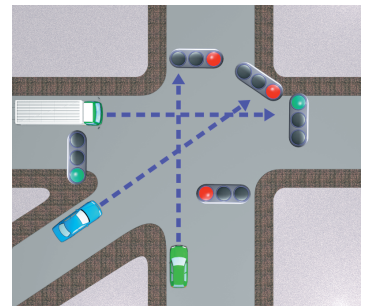
Tín hiệu của đèn tín hiệu giao thông



Tín hiệu bằng tay hoặc bằng đèn của cảnh sát hoặc người giám sát giao thông

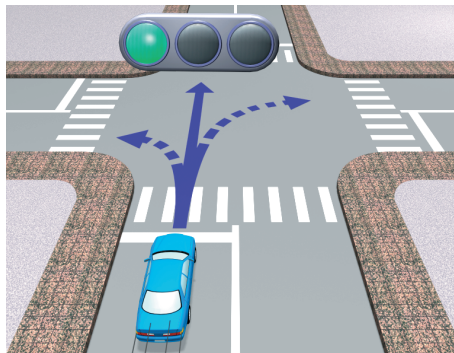
2 Các Loại Tín Hiệu và Ý Nghĩa Của Chúng

Tín hiệu giao thông chỉ có ý nghĩa đối với xe đối diện trực tiếp. Do đó, người đi bộ, xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa và các loại xe tương tự phải tuân theo tín hiệu giao thông ngay trước mặt họ.

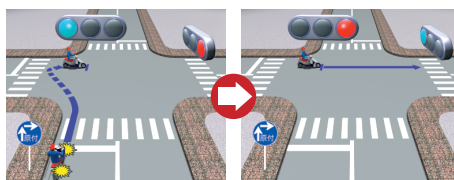


Loại Tín Hiệu

● Đèn Xanh



- Hướng dẫn rẽ phải đối với xe hạng nhẹ và xe đạp máy rẽ phải hai bước



Tiến lên phía đối diện và đổi hướng.

Tiến lên khi tín hiệu trước mặt chuyển sang màu xanh.

Ý Nghĩa Tín Hiệu

- ① Người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa

Bạn có thể tiến lên.

- ② Các phương tiện (trừ xe hạng nhẹ) và xe điện

Bạn có thể² tiến thẳng về phía trước hoặc rẽ trái hoặc rẽ phải.

Lưu ý rằng xe đạp máy thực hiện rẽ phải bằng phương thức hai bước³ nên tiến thẳng tới điểm họ sẽ rẽ phải, đổi hướng tại điểm đó và sau đó đợi tín hiệu trước mặt chuyển sang màu xanh.

- ③ Xe hạng nhẹ (xe đạp, xe thô sơ)

Bạn có thể tiến thẳng về phía trước hoặc rẽ trái. Để rẽ phải, hãy tiến thẳng tới điểm bạn sẽ rẽ phải, đổi hướng tại điểm đó và sau đó đợi tín hiệu trước mặt chuyển sang màu xanh.

*2

Bạn có thể...

Đèn tín hiệu xanh không có nghĩa là "bạn phải tiến lên." Đèn tín hiệu xanh có nghĩa là "bạn có thể tiến lên" nếu tình hình của người đi bộ và các phương tiện khác trên đường cho phép bạn tiến lên.

*3

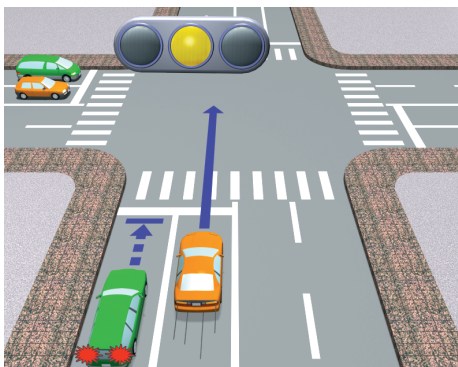
Rẽ phải bằng phương thức hai bước

Xe đạp máy có thể sử dụng "phương thức hai bước" hoặc "phương thức rẽ trực tiếp" để thực hiện rẽ phải. Xem trang 68 để biết thông tin chi tiết.

Loại Tín Hiệu

Ý Nghĩa Tín Hiệu

● Đèn Vàng



① Người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa

Bạn không được bắt đầu sang đường.

Người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa đang đi sang đường phải ngay lập tức đi sang phía bên kia đường hoặc quay lại bên đường nơi họ bắt đầu.

② Các phương tiện và xe điện

Bạn không được tiến lên từ vị trí dừng.

Tuy nhiên, nếu bạn đã đến gần vị trí dừng mà đèn tín hiệu chuyển sang màu vàng và bạn không thể dừng lại an toàn^{*1}, bạn có thể không cần dừng lại và tiếp tục tiến lên.

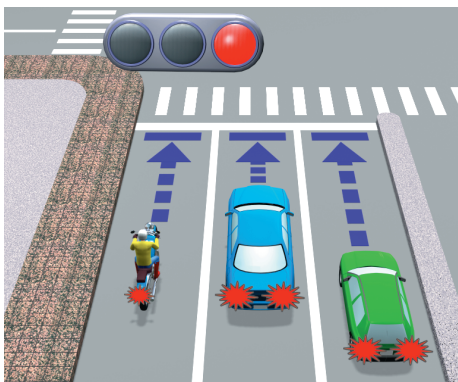
*1

Không thể dừng lại an toàn

Điều này đề cập đến các tình huống nguy hiểm khi phanh đột ngột có thể dẫn đến:

- Một phương tiện khác va chạm với phương tiện của bạn từ phía sau.
- Phương tiện của bạn trượt bánh hoặc lật tròn.
- Một tình huống nguy hiểm cho hành khách trong xe của bạn.

● Đèn Đỏ



① Người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa

Bạn không được sang đường.

② Các phương tiện và xe điện

Bạn không được tiến lên vượt quá vạch dừng.

③ Các phương tiện và xe điện đã đang rẽ trái tại giao lộ

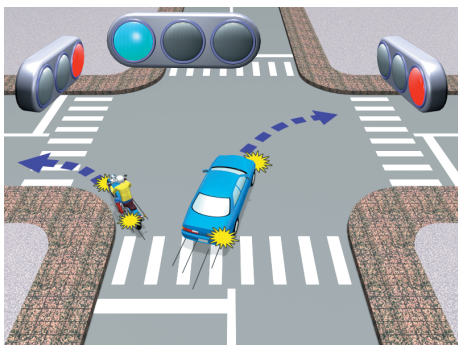
Bạn có thể tiếp tục tiến lên ngay cả khi tín hiệu bên trái có màu đỏ.

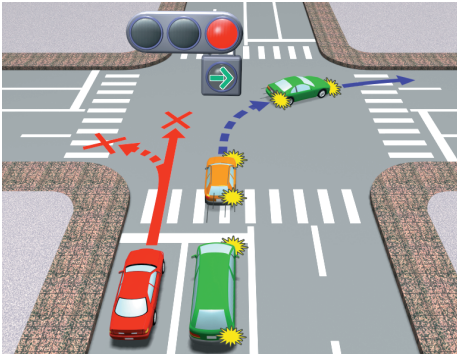
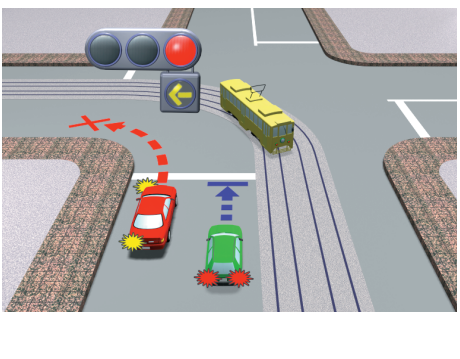
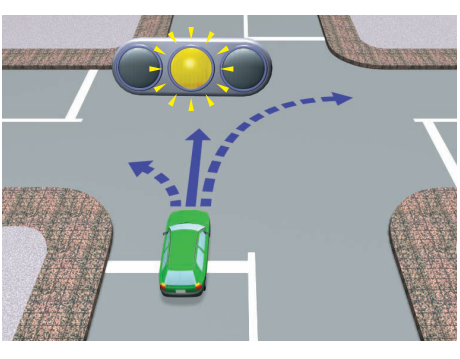
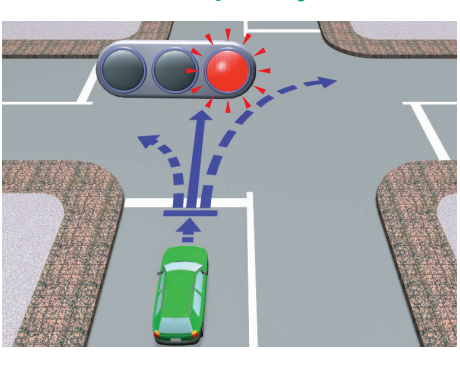
④ Các phương tiện và xe điện đã đang rẽ phải tại giao lộ

Bạn có thể tiếp tục tiến lên ngay cả khi tín hiệu bên phải có màu đỏ. Trong tình huống này, phương tiện hoặc xe điện không được cản trở các phương tiện đang đi tới hoặc xe điện đang tiến lên tuân theo tín hiệu đèn xanh.

Tuy nhiên, xe hạng nhẹ và xe đạp máy rẽ phải bằng phương thức hai bước phải dừng tại điểm mà họ rẽ phải trong khi đèn tín hiệu bên phải có màu đỏ.

- Xe đang trong quá trình rẽ phải hoặc rẽ trái



Loại Tín Hiệu	Ý Nghĩa Tín Hiệu
Mũi Tên Xanh 	① Các phương tiện Bạn có thể tiến lên theo hướng chỉ dẫn của mũi tên. (Nếu mũi tên màu xanh chỉ sang bên phải, bạn cũng có thể quay đầu xe.) Tuy nhiên, nếu mũi tên màu xanh chỉ sang bên phải, các xe hạng nhẹ và xe đạp máy rẽ phải bằng phương thức hai bước không được tiến lên.
Mũi Tên Vàng 	① Xe điện Xe điện có thể tiến lên theo hướng chỉ dẫn của mũi tên. Tín hiệu mũi tên màu vàng chỉ áp dụng cho xe điện. Người đi bộ, xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa và xe không được đi tiếp.
Đèn Vàng Nhấp Nháy 	① Người đi bộ, xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa, xe và xe điện Bạn có thể tiến lên đồng thời quan sát thận trọng các phương tiện khác.
Đèn Đỏ Nhấp Nháy 	① Người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa Bạn có thể tiến lên đồng thời quan sát thận trọng các phương tiện khác. ② Các phương tiện và xe điện Sau khi dừng tại vị trí dừng, bạn có thể tiến lên sau khi kiểm tra để đảm bảo an toàn khi tiến lên.

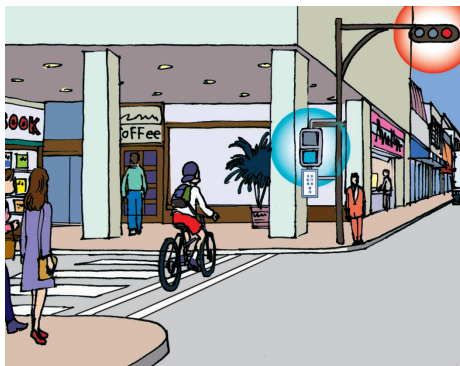
● Tín Hiệu dành cho Các Loại Phương Tiện Cụ Thể

Một số tín hiệu giao thông chỉ áp dụng cho các loại phương tiện cụ thể, và điều này được biểu thị bằng thiết kế của tín hiệu hoặc thể hiện trên biển báo hiệu.

① Đèn Tín Hiệu có Vẽ Hình Người

Đèn tín hiệu giao thông có tín hiệu vẽ hình người chỉ áp dụng cho người đi bộ, xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa và xe đạp tiếp cận đường dành cho người đi bộ sang đường.

Ngoài ra, nếu đèn tín hiệu giao thông đi kèm với biển báo biểu thị “chỉ dành cho người đi bộ và xe đạp^{*1}”, người đi bộ và người đi xe đạp khác cũng phải tuân theo tín hiệu.



Một số đèn tín hiệu giao thông chỉ dành cho người đi bộ (hoặc chỉ dành cho người đi bộ và xe đạp) chuyển sang màu xanh trước đèn tín hiệu giao thông dành cho các phương tiện. Bạn nên chú ý đến điều này và cẩn thận trước khi tiến lên.

^{*1}

Biển báo hiệu biểu thị “chỉ dành cho người đi bộ và xe đạp”

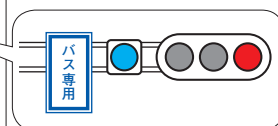
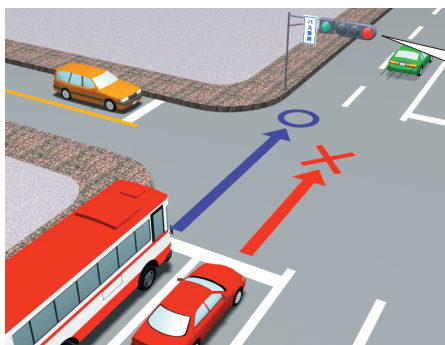


● Các Loại Đèn Tín Hiệu có Vẽ Hình Người và Ý Nghĩa

Loại Tín Hiệu	Đèn Xanh	Đèn Xanh Nhấp Nháy	Đèn Đỏ
Ý Nghĩa Tín Hiệu	Người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa có thể đi tiếp. Xe đạp thông thường đang đi qua đường dành cho người đi bộ có thể đi thẳng về phía trước hoặc rẽ trái. Người đi xe đạp muốn rẽ phải có thể đi thẳng tới điểm mà họ sẽ rẽ phải và đổi hướng tại điểm đó.	Người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa không được bắt đầu băng qua đường. Người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa đang đi sang đường phải ngay lập tức đi sang phía bên kia đường hoặc quay lại bên đường nơi họ bắt đầu. Người đi xe đạp thông thường muốn tiếp cận đường dành cho người đi bộ không được bắt đầu sang đường.	Người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa không được băng qua đường. Người đi xe đạp thông thường muốn tiếp cận đường dành cho người đi bộ không được bắt đầu sang đường.

② Đèn Tín Hiệu có Biển Báo Hiệu “Chỉ Dành Cho Xe Buýt”

Nếu đèn tín hiệu giao thông đi kèm với biển báo hiệu dành cho một loại phương tiện, chẳng hạn như “chỉ dành cho xe buýt,” thì chỉ loại phương tiện được chỉ định trên biển báo hiệu mới phải tuân theo biển báo hiệu đó.



(2) Vạch Kẻ Đường

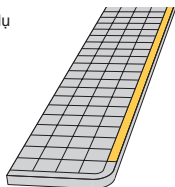
Vạch kẻ đường là các đường kẻ, ký hiệu, chữ cái, v.v., đánh dấu trên đường bằng sơn, dính tán, v.v. Có hai loại vạch kẻ đường: **vạch quy định** và **vạch chỉ định**.

Vạch Kẻ Đường

Vạch Quy Định

Các loại vạch kẻ này cấm hoặc chỉ định một hành động lái xe cụ thể.

Ví dụ



Không Đỗ Xe hoặc Dừng Xe



Khu Vực Cấm Vào

Vạch Chỉ Định

Các loại vạch kẻ này chỉ định được phép thực hiện hành động lái xe cụ thể, cho biết vị trí của các đặc điểm có ý nghĩa cụ thể đối với giao thông đường bộ và thông tin tương tự.

Ví dụ



Vạch Sang Đường Dành Cho Người Đi Bộ hoặc Xe Đạp



Hướng Làn Đường

3 Các Loại Biển Báo Giao Thông và Vạch Kẻ Đường và Ý Nghĩa

Các loại biển báo giao thông và vạch kẻ đường và ý nghĩa được liệt kê dưới đây.

① Biển Báo Quy Định

1. Đường Cấm



Con đường cấm xe và xe điện cũng như người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa.

(301)

4. Cấm Xe Ô Tô Trừ Xe Hai Bánh



Cấm tất cả các loại xe ô tô không phải là xe hai bánh (xe máy cỡ lớn và xe máy thông thường hoặc tương tự).

(304)

2. Cấm Mọi Phương Tiện



Đường bị cấm đối với các phương tiện (ô tô, xe đạp máy và xe hạng nhẹ).

(302)

5. Cấm Xe Tải Cỡ Lớn v.v.



Cấm đường đối với xe tải cỡ lớn, xe tải cỡ trung và thiết bị hạng nặng đặc biệt.

(305)

3. Cấm Các Phương Tiện Đi Vào



Dán ở các vị trí như lối ra từ đường một chiều và cho biết các phương tiện không được vào từ hướng đối diện với biển báo.

(303)

6. Cấm Xe Tải Chờ Vượt Quá Tải Trọng Tối Đa Được Chỉ Định Trên Biển Báo



Đường cấm xe tải chờ vượt quá tải trọng tối đa được chỉ định trên biển báo phụ và thiết bị hạng nặng đặc biệt.



(305-2)



20. Cấm Đỗ Xe



Các phương tiện không được đỗ.

(316)

21. Chỗ Đỗ Xe Chỉ Định



Các phương tiện không được đỗ trừ khi chứa một khoảng trống ở bên phải của xe như được chỉ định trên biển báo phụ.

駐車余地 6m

(317)

22. Khu Vực Đỗ Xe Có Giới Hạn Thời Gian



Biểu thị một khu vực nơi mà một phương tiện có thể đỗ liên tục đến giới hạn thời gian tối đa theo chỉ định. Các phương tiện không được phép đỗ quá thời gian quy định. (Trong trường hợp này, các phương tiện có thể đỗ tới 60 phút trong khoảng thời gian từ 8:00 sáng đến 8:00 tối.)

(318)

Những biển báo này biểu thị một khu vực đỗ xe giới hạn thời gian được trang bị đồng hồ đo thời gian đỗ xe hoặc máy phát “vé đỗ xe” (cho phép một người đỗ xe ở một vị trí được chỉ định trong một khoảng thời gian cụ thể) được đặt theo hướng chỉ định của mũi tên.



23. Cấm Các Chất Nguy Hiểm



Đường cấm các phương tiện vận chuyển các chất nguy hiểm như vật liệu dễ cháy, nổ, độc hại hoặc nguy hiểm.

(319)

24. Giới Hạn Trọng Lượng Tối Đa



Cấm xe có tổng trọng lượng (tổng trọng lượng xe, trọng lượng hàng hóa và trọng lượng hành khách) vượt quá giới hạn trọng lượng chỉ định.

(320)

25. Giới Hạn Chiều Cao Tối Đa



Cấm các phương tiện có tổng chiều cao so với mặt đất (bao gồm cả chiều cao của bất kỳ loại hàng hóa nào trên xe) vượt quá giới hạn chiều cao chỉ định.

(321)

26. Giới Hạn Chiều Rộng Tối Đa



Cấm các phương tiện có chiều rộng (bao gồm cả chiều rộng của bất kỳ loại hàng hóa nào trên xe) vượt quá giới hạn chiều rộng chỉ định.

(322)

27. Giới Hạn Tốc Độ Tối Đa



Các phương tiện và xe điện không được vượt quá giới hạn tốc độ chỉ định. Tuy nhiên, các loại phương tiện sau không được vượt quá tốc độ tối đa được chỉ định cho các loại phương tiện trong Pháp Lệnh Thi Hành Luật Giao Thông Đường Bộ ngay cả khi giới hạn tốc độ chỉ định cao hơn.

- ① Xe đạp máy
- ② Các phương tiện khác ngoài xe đang kéo một phương tiện khác.

(323)

28. Giới Hạn Tốc Độ Tối Đa Cho Loại Phương Tiện Được Chỉ Định Trên Biển Báo



Loại phương tiện được chỉ định trên biển báo phụ không được vượt quá giới hạn tốc độ chỉ định.

大貨等

(323-2)

29. Giới Hạn Tốc Độ Tối Thiểu



Các phương tiện không được tiến lên ở tốc độ thấp hơn tốc độ chỉ định.

(324)

30. Chỉ Dành Cho Xe Ô Tô



Chỉ rõ Đường Cao Tốc Quốc Gia hoặc đường ô tô.

(325)

31. Chỉ Dành Cho Xe Đạp



- ① Chỉ rõ đường dành cho xe đạp hoặc đường dành riêng cho xe đạp.
- ② Cấm các xe khác ngoài xe đạp thông thường và người đi bộ và các xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa ra vào.

(325-2)

32. Chỉ Dành Cho Xe Đạp và Người Đi Bộ, v.v. Chỉ



- Chỉ rõ đường dành riêng cho xe đạp và người đi bộ và cấm các phương tiện đi lại không phải là xe đạp thông thường và người đi bộ.
- Chỉ rõ đường dành cho người đi bộ cho phép đi xe đạp thông thường.
- Chỉ rõ đường đi bộ cho phép xe đạp thông thường.

(325-3)

33. Dành Cho Người đi bộ, v.v. Chỉ



- Chỉ rõ đường dành riêng cho người đi bộ (đường chỉ người đi bộ sử dụng).
- Chỉ rõ lối đi dành cho người đi bộ.

(325-4)

34. Chỉ dành cho những phương tiện được đặc biệt cho phép

Biểu thị các phương tiện được chỉ định trên biển báo được dùng tại đây, dưới sự cho phép của cơ quan quản lý đường bộ liên quan.



(Xe buýt nội thành, xe buýt có đặc quyền, v.v.)



(Xe taxi)



(Xe tải)

(325-5-A~C)

35. Chỉ dành cho những phương tiện được đặc biệt cho phép (kết hợp)



Biểu thị các phương tiện được chỉ định trên biển báo được dùng tại đây, dưới sự cho phép của cơ quan quản lý đường bộ liên quan.

(325-6)

36. Chỉ dành cho các phương tiện quản lý thảm họa khẩn cấp khu vực rộng



Biểu thị bãi đỗ xe được chỉ định mà không có xe hoặc người nào khác ngoài những người được quản lý đường bộ phê duyệt được phép sử dụng bãi đỗ xe đó trong quá trình quản lý thảm họa khẩn cấp khu vực rộng.

(325-7)

37. Một Chiều



Các phương tiện không được phép đi theo hướng ngược lại hướng mũi tên.

(326-A•B)

38. Đường Một Chiều Dành Cho Xe Đạp



Xe đạp không được phép đi theo hướng ngược lại hướng mũi tên.

(326-2-A•B)

39. Chỉ Rõ Làn Đường



(Các) loại phương tiện được chỉ định trên biển báo phải di chuyển trong làn đường chỉ định.

(327)

40. Làn Đường dành cho Các Loại Phương Tiện Cụ Thể



Xe tải cỡ lớn, xe tải hạng trung được quy định và thiết bị hạng nặng đặc biệt phải di chuyển ở làn ngoài cùng bên trái.

(327-2)

41. Làn Đường dành cho Xe Kéo Trên Đường Cao Tốc Quốc Gia



Xe kéo phải di chuyển trong làn chỉ định trên biển báo.

(327-3)

42. Làn Đường Dành Riêng



Chỉ rõ làn đường dành riêng cho loại phương tiện được chỉ định.

(327-4)

43. Làn Đường Dành Riêng cho Xe Đạp Thông Thường



Chỉ rõ làn đường dành riêng cho xe đạp thông thường.

(327-4-2)

44. Làn Đường Ưu Tiên Xe Buýt Theo Tuyến



Chỉ rõ làn đường ưu tiên xe buýt chạy theo tuyến.

(327-5)

45. Làn Đường Chỉ Định cho Xe Kéo trên Đường Cao Tốc



Xe kéo phải di chuyển ở làn ngoài cùng bên trái.

(327-6)



46. Chỉ Định Hướng Làn Đường

Cho biết các hướng mà xe cộ ở mỗi làn phải di chuyển từ giao lộ.



(327-7-A~D)

47. Phương Thức Rẽ Phải Hai Bước dành cho Xe Đạp Máy



Khi rẽ phải, xe đạp máy phải tiến lên dọc theo giao lộ và sử dụng phương thức rẽ phải hai bước.

(327-8)

48. Rẽ Phải Trực Tiếp dành cho Xe Đạp Máy



Khi rẽ phải, xe đạp máy phải di chuyển đến trung tâm của đường phía trước (sang bên phải của đường nếu là đường một chiều) và sử dụng phương thức rẽ phải trực tiếp.

(327-9)

49. Vòng Xuyên - Lái Xe Vòng Quanh Theo Chiều Kim Đồng Hồ



Tại vòng xuyên, các phương tiện phải lái vòng quanh theo chiều kim đồng hồ.

(327-10)

50. Đỗ Xe Song Song



Các phương tiện phải đỗ song song với lề đường.

(327-11)

51. Đỗ Xe Vuông Góc



Các phương tiện phải đỗ vuông góc với lề đường.

(327-12)

52. Đỗ Xe Chéo



Các phương tiện phải đỗ ở một góc chéo so với lề đường.

(327-13)

53. Còi Âm Thanh



Biểu thị vị trí mà các phương tiện và xe điện được yêu cầu bấm còi.

(328)

54. Khu Vực Bấm Còi



Biểu thị khu vực nơi các phương tiện và xe điện được yêu cầu bấm còi.

(328-2)

55. Giảm Tốc Độ



Các phương tiện và xe điện phải giảm tốc độ.

(329-A•B)

56. Nhường Đường



前方優先道路

前方優先道路

Biểu thị các phương tiện trên đường giao nhau tại giao lộ sắp tới có quyền ưu tiên và các phương tiện và xe điện phải giảm tốc độ và nhường đường cho xe.

(329-2-A•B)

57. Dừng Lại



Các phương tiện và xe điện phải dừng lại ngay trước giao lộ (nếu có vạch dừng, hãy dừng ngay trước vạch dừng).

(330-A•B)

58. Cấm Người Đi Bộ, v.v.



Người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa không được đi tiếp.

(331)

59. Cấm Người Đi Bộ Sang Đường, v.v. Cấm



Người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa không được băng qua đường.

(332)

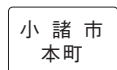
15. Hướng Đi



(511)

Biểu thị hướng của tuyến đường, cơ sở hoặc vị trí theo chỉ định trên biển báo chính.

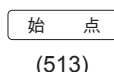
16. Tên Địa Điểm



(512)

Cho biết tên của nơi đặt biển báo chính.

17. Điểm Bắt Đầu



Cho biết điểm bắt đầu của đường theo chỉ định trên biển báo chính.

18. Điểm Kết Thúc



Cho biết điểm kết thúc của đường theo chỉ định trên biển báo chính.

Điểm

Các Loại Phương Tiện và Từ Viết Tắt

Các loại phương tiện đôi khi được gọi bằng các từ viết tắt được liệt kê dưới đây.

Từ viết tắt	Loại Phương Tiện
Kích thước lớn	Xe cỡ lớn
Kích thước lớn, v.v	Xe cỡ lớn, xe cỡ trung được chỉ định, thiết bị hạng nặng đặc biệt
Kích thước trung bình	Xe cỡ trung
Cỡ trung quy định	Xe cỡ trung quy định
Bán trung	Xe cỡ bán trung
Hạng thông thường	Xe cơ giới hạng thông thường
Xe máy	Xe máy cỡ lớn hoặc xe máy thông thường
Hạng nhỏ gọn	Xe cơ giới thông thường có chiều dài từ 3,4 mét trở xuống, chiều rộng từ 1,48 mét trở xuống và chiều cao từ 2 mét trở xuống (và trong trường hợp xe cơ giới chạy bằng động cơ đốt trong giới hạn ở một động cơ có dung tích động cơ 660 cc hoặc ít hơn)
Xe đạp máy	Xe đạp máy
Xe hai bánh	Xe cơ giới hai bánh hoặc xe đạp máy
Xe hai bánh nhỏ	Xe cơ giới hai bánh nhỏ hoặc xe đạp máy
Xe đạp	Xe đạp thông thường
Cỡ nhỏ điều khiển từ xa	Xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa

Từ viết tắt	Loại Phương Tiện
Hành khách	Xe cơ giới với cấu trúc được thiết kế dành riêng cho việc vận chuyển hành khách
Xe buýt	Xe cơ giới cỡ lớn để vận chuyển hành khách và phương tiện chở khách trung bình được chỉ định
Xe buýt cỡ lớn	Xe chở khách cỡ lớn có sức chứa từ 30 hành khách trở lên
Xe buýt cỡ nhỏ	Xe chở khách cỡ lớn có sức chứa từ 11 - 29 hành khách và các phương tiện chở khách trung bình được chỉ định
Hành khách thông thường	Xe khách thông thường
Hàng hóa cỡ lớn	Xe lớn ngoài các xe lớn chở khách
Hàng hóa cỡ lớn, v.v.	Xe cỡ lớn (không bao gồm xe chở khách cỡ lớn), xe cỡ trung được chỉ định (không bao gồm xe chở khách cỡ trung được chỉ định) và thiết bị hạng nặng đặc biệt
Hàng hóa cỡ trung	Xe cỡ trung không phải xe chở khách cỡ trung
Hàng hóa cỡ bán trung	Xe cỡ bán trung khác với xe chở khách cỡ bán trung
Hàng hóa cỡ trung được chỉ định	Xe cỡ trung được chỉ định khác với xe chở khách cỡ trung được chỉ định
Xe có Giấy Phép	Các Phương Tiện Có Giấy Phép Đổ Xe Cho Người Lái Xe Lâu Năm, v.v.

Lưu ý: Xe cơ giới hai bánh nhỏ là những chiếc xe máy thông thường có dung tích từ 125 cc trở xuống, hoặc công suất động cơ định mức từ 1 kW trở xuống.
Lưu ý: Xe cỡ trung được chỉ định là xe hạng trung có tổng trọng lượng từ 8 tấn đến dưới 11 tấn, tải trọng tối đa từ 5 tấn đến dưới 6,5 tấn, hoặc sức chứa từ 11 đến 29 hành khách.

Biển báo

Ngoài các biển báo giao thông được liệt kê ở trên, các loại biển báo sau đây cũng được sử dụng.

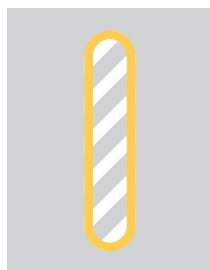
Biển Báo trên Đèn Giao Thông để Điều Khiển Giao Thông Được Chỉ Định



Biển Báo Máy Chỉ Định Phát "Vé Đổ Xe" (Giấy tờ cho phép một người đổ xe ở một vị trí được chỉ định trong một khoảng thời gian cụ thể)



7. Khu Vực Cấm Vào



(106)

Xe không được vào khu vực được đánh dấu xác định.

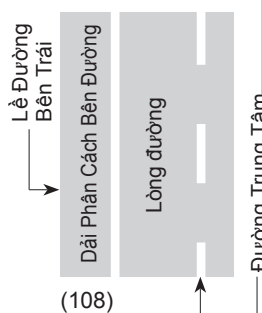
8. Khu Vực Cấm Dừng



(107)

Các phương tiện và xe điện không được vào khu vực được đánh dấu xác định nếu có nguy cơ có thể bị buộc phải dừng lại ở đó do các điều kiện phía trước.

9. Dải Phân Cách Bên Đường

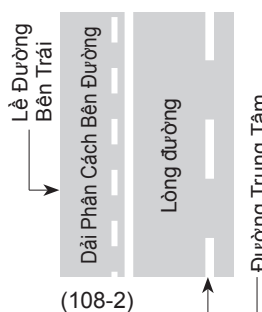


(108)

(1) Người đi bộ và xe hạng nhẹ có thể sử dụng phần đường này.

(2) Nếu dải phân cách bên đường rộng (chiều rộng hơn 0,75 mét), các phương tiện có thể vào đó để đỗ hoặc dừng lại với điều kiện là họ chưa một không gian từ 0,75 mét trở lên bên trái của xe.

10. Cấm Dừng Đỗ Xe Tại Dải Phân Cách Bên Đường

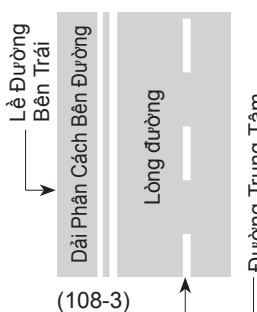


(108-2)

(1) Người đi bộ và xe hạng nhẹ có thể sử dụng phần đường này.

(2) Xe không được vào đó để đỗ hoặc dừng.

11. Dải Phân Cách Bên Đường dành cho Người Đi Bộ



(108-3)

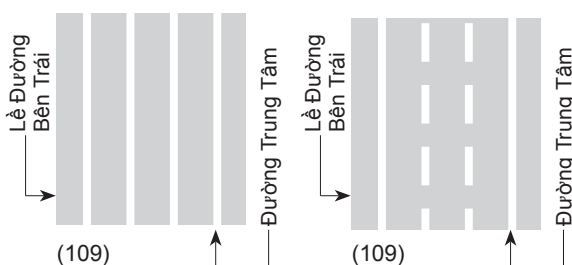
(1) Người đi bộ có thể sử dụng phần đường này.

(2) Xe không được vào đó để đỗ hoặc dừng.

12. Làn Xe

(1) Làn Xe Trên Đường Khác Với Làn Đường Chính của Đường Cao Tốc Quốc Gia

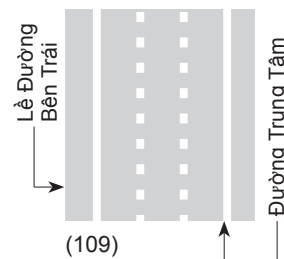
① Vạch Kẻ Đường Sơn Đánh Dấu



(109)

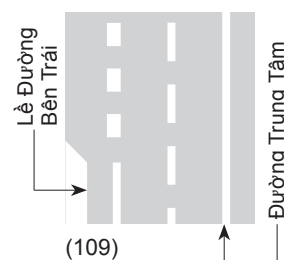
(109)

② Vạch Kẻ Đường Bao Gồm Đinh Tán, Đá Hoạch Tương Tự



(109)

(2) Làn Xe trên Làn Đường Chính của Đường Cao Tốc Quốc Gia



(109)

1. Vạch Sang Đường Dành Cho Người Đi Bộ (Vạch Sang Đường)

Biểu thị đường dành cho người đi bộ sang đường.



(201)

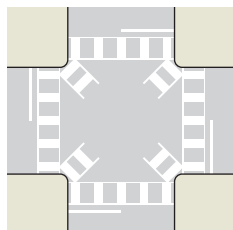


(201)

2. Cho Phép Đi Chéo Đường

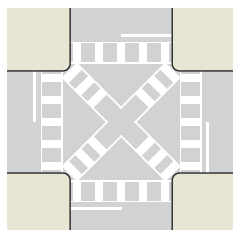
Chỉ ra rằng người đi bộ và xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa có thể băng qua giao lộ theo đường chéo.

(1) Được Phép Trong Giờ Chỉ Định

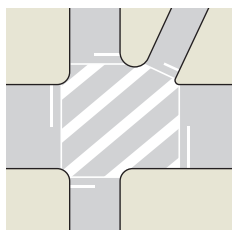


(201-2)

(2) Được Phép Trong Suốt Cả Ngày



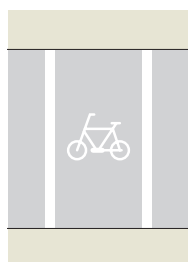
(201-2)



(201-2)

3. Làn Sang Đường Dành Cho Xe Đạp

Biểu thị làn đường dành cho xe đạp sang đường.



(201-3)

4. Sử Dụng Đúng Phần Đường

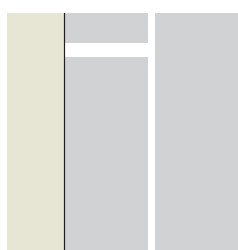
Biểu thị rằng trên một con đường có độ dốc cao, cho phép vượt qua vạch kẻ trung tâm và đi vào phần đường bên phải khi rẽ.



(202)

5. Vạch Dừng

Biểu thị vị trí mà các phương tiện phải dừng lại.

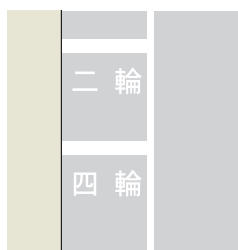


(203)

Đường Trung Tâm hoặc Vạch Kẻ Khác Biểu Thị Trung Tâm Đường

6. Vạch Dừng cho Xe Hai và Bốn Bánh

Biểu thị các vị trí mà các phương tiện hai và ba hoặc bốn bánh phải dừng lại.

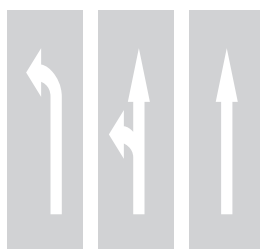


(203-2)

Đường Trung Tâm hoặc Vạch Kẻ Khác Biểu Thị Trung Tâm Đường

7. Hướng Làn Đường

Biểu thị các hướng mà giao thông trong mỗi làn phải đi từ giao lộ.



(204)

*1

Đi Trên Vĩa Hè

Xe đạp thông thường có thể đi trên vỉa hè trong các trường hợp sau:

- ① Khi có biển báo chỉ đường, v.v. hướng dẫn xe đạp có thể đi trên vỉa hè.
- ② Khi người điều khiển xe đạp là trẻ nhỏ dưới mười ba tuổi hoặc người cao tuổi từ 70 tuổi trở lên hoặc người khuyết tật.
- ③ Khi điều kiện giao thông bắt buộc phải đi trên vỉa hè để đảm bảo an toàn.

*2

Xe đạp thông thường

Xe đạp có hai bánh hoặc ít hơn dài tối đa 1,9 mét và rộng tối đa 0,6 mét và không được trang bị thùng gắn bên cạnh hoặc ghế ngồi không phải ghế dành cho người đạp.

*3

Các vị trí tiếp giáp đường...

Đề cập đến các trạm xăng dầu, kho bãi, ga ra, bãi đỗ xe, v.v. ở bên đường.

Lưu ý: Xem trang 56 để biết các biện pháp thận trọng khi qua đường.



Gợi Ý Nhanh

Không nhầm lẫn các thông tin sau đây!

Trên đường có vỉa hè, vạch trắng liền nét ở lề đường bên trái không thể hiện là dải phân cách bên đường. Thay vào đó, vạch trắng này là "đường phụ phía ngoài cùng của lòng đường", và phần mặt đường giữa vạch trắng này và mép vỉa hè được coi là phần lòng đường để phương tiện sử dụng.



Nguyên Tắc Cơ Bản của Việc Sử Dụng Đường và Ngoại Lệ đối với Quy Tắc

- ① Trên các tuyến đường tách biệt lòng đường và vỉa hè hoặc dải phân cách bên đường, các phương tiện phải di chuyển trên **lòng đường**.¹ Ngoài ra, các phương tiện trừ xe đạp thông thường² không được sử dụng đường dành riêng cho xe đạp và người đi bộ.

Tuy nhiên, các phương tiện ngoại trừ xe đạp thông thường có thể di chuyển trên các khu vực này của tuyến đường để băng qua đường khi đi vào hoặc rời khỏi các khu vực ở bên đường, và trong các tình huống tương tự³.



Đường Có Vĩa Hè



Đường Có Dải Phân Cách Bên

- ② Người đi bộ hoặc đẩy phương tiện hai bánh được coi là người đi bộ, do đó những đối tượng này có thể sử dụng vỉa hè, v.v. (vỉa hè và dải phân cách bên đường).

Tuy nhiên, những người đi bộ và đẩy phương tiện có động cơ chạy, phương tiện có trang bị thùng gắn bên cạnh, hoặc phương tiện kéo một phương tiện khác không được coi là người đi bộ và không được sử dụng vỉa hè, v.v.

- ③ Các phương tiện hạng nhẹ có thể di chuyển tại dải phân cách bên đường ở lề đường bên trái.

Tuy nhiên, các phương tiện hạng nhẹ không được sử dụng dải phân cách bên đường nếu thể hiện rõ ràng cản trở việc di chuyển của người đi bộ hoặc nếu dải phân cách bên đường được kẻ hai vạch trắng liền nét (dải phân cách cho người đi bộ).

Điểm

Các Loại Dải Phân Cách Bên Đường

Dải Phân Cách Bên Đường	Cấm Dừng hoặc Đỗ Xe tại Dải Phân Cách Bên Đường	Dải Phân Cách Bên Đường dành cho Người Đi Bộ
Người đi bộ và các phương tiện hạng nhẹ có thể đi tại khu vực dải phân cách bên đường này.	Người đi bộ và các phương tiện hạng nhẹ có thể đi tại khu vực dải phân cách bên đường này.	Người đi bộ có thể được đi.

6 Các Khu Vực Bị Chặn Lưu Thông bởi các Biển Báo và Vạch Kẻ Đường

1 Các Khu Vực Bị Chặn Lưu Thông bởi Biển Báo

Phương tiện không được đi vào các tuyến đường cấm xe đi lại theo biển báo “đường cấm”, “cấm tất cả phương tiện” hoặc “dành cho người đi bộ, v.v. chỉ”.



Đường Cấm



Cấm Mọi Phương Tiện



Dành Cho Người đi bộ, v.v. Chỉ

2 Các Khu Vực Bị Chặn Lưu Thông bởi Vạch Kẻ Trên Đường hoặc Tương Tự

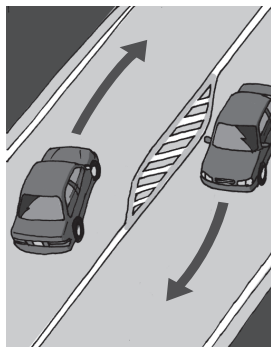
Phương tiện không được đi vào các khu vực cấm xe đi lại theo vạch kẻ đường thể hiện “khu vực an toàn” hoặc “khu vực cấm vào”.



Khu Vực An Toàn Dừng Rào Chắn



Khu Vực An Toàn Có Biển Báo và Vạch Kẻ Đường



Khu Vực Cấm Vào

Luật RT 8 I

Luật RT 17 VI

3 Chú Ý Trẻ Em và Người Khuyết Tật

Luật RT 71 (2), (2-2)

*1

Đi lại không có người trông...

Điều này có nghĩa là khi trẻ em không có người đi kèm trực tiếp giám sát chúng. Ngay cả khi một vài đứa trẻ đang đi bộ cùng nhau nhưng không có người giám hộ xung quanh, nghĩa là trẻ em đang “đi lại không có người trông.”

*2

Xe lăn dành cho người khuyết tật

Đề cập đến xe lăn, ô tô đứng và tất cả các loại xe có bánh tương tự được sử dụng để di chuyển dành cho người khuyết tật.

*3

Khung tập đi...

Thiết bị được thiết kế để hỗ trợ người già đi bộ hoặc di chuyển. (Bao gồm bánh xe tập đi.)

Luật RT 71 (2-3)



Gợi Ý Nhanh

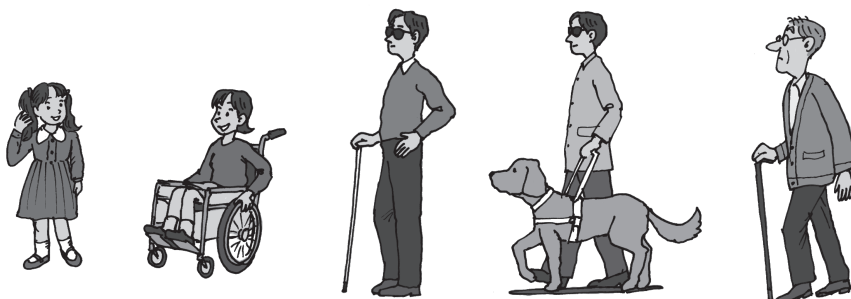
Nghĩa vụ của xe buýt đưa đón học sinh

Khi một chiếc xe buýt đưa đón học sinh đang dừng lại để đón hoặc trả trẻ em, cần phải có đèn khẩn cấp.

1 Khi Trẻ Em hoặc Người Khuyết Tật Đi Qua Khu Vực Xung Quanh

Trong các tình huống sau đây, người lái xe phải **giảm tốc độ hoặc dừng lại** để cho phép những người đó đi qua một cách an toàn.

- ① Khi trẻ em đang đi mà không có người trông.¹
- ② Khi có người đi lại bằng xe lăn dành cho người khuyết tật².
- ③ Khi có người đang đi bộ chống gậy trắng hoặc vàng.
- ④ Khi có người đang đi có chó dẫn đường dành cho người khiếm thị.
- ⑤ Ngoài các kiểu tình huống được liệt kê ở trên, khi những người đi bộ khó khăn (phụ nữ mang thai, người chống nạng, người già sử dụng gậy hoặc người đi bộ phải dùng khung tập đi³ hoặc người khuyết tật như khiếm thị, khiếm thính, hoặc khuyết tật thể chất) đang đi qua.



Trẻ em có thể bị thu hút theo đối tượng mình quan tâm và bất ngờ lao ra đường, hoặc cố gắng băng qua đường ở những điểm không phù hợp do các em không nhận thức được, vì vậy người lái xe phải đặc biệt cẩn thận khi có trẻ em.

Xin lưu ý rằng các vụ tai nạn liên quan đến người già thường xảy ra khi người đi bộ băng qua ngay phía trước hoặc ngay phía sau xe.

2 Khi Đi Qua Một Chiếc Xe Buýt Đưa Đón Học Sinh Đang Dừng

Khi đi qua xe buýt đưa đón học sinh đang dừng để cho trẻ em lên hoặc xuống, người lái xe phải **giảm tốc độ** để đảm bảo an toàn.

3 Thận Trọng trong Khu Vực Xung Quanh Trường hoặc Tuyến Đường Đến Trường

Khi lái xe trong khu vực xung quanh trường học, mẫu giáo, nhà trẻ hoặc nơi có biển báo chỉ tuyến đường đến trường, các em có thể bất ngờ lao ra đường, vì vậy người lái xe cần đặc biệt cẩn thận.

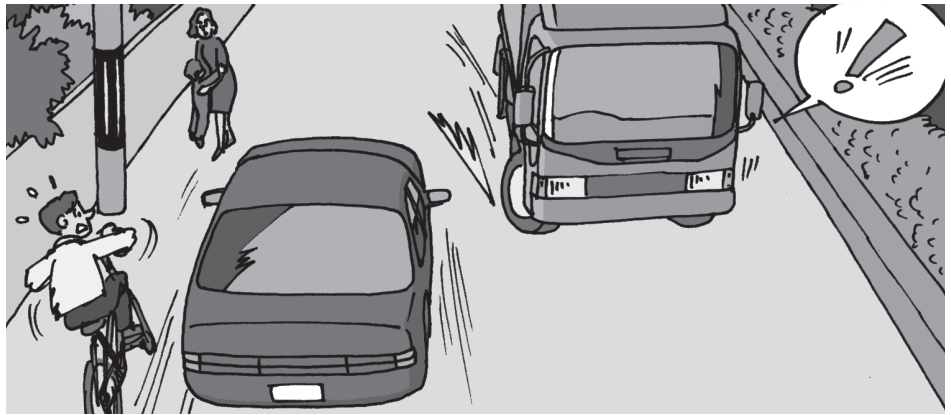


通学路

Trường Học,
Mẫu Giáo,
Nhà Trẻ

1 Giữ Khoảng Cách cho Các Bên

● Nếu bạn đi qua một phương tiện sắp đến theo cách này...



Thì sẽ khiến phương tiện khác cũng như chính bạn gặp nguy hiểm.



Gợi Ý Nhanh

Nếu bạn thấy xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa

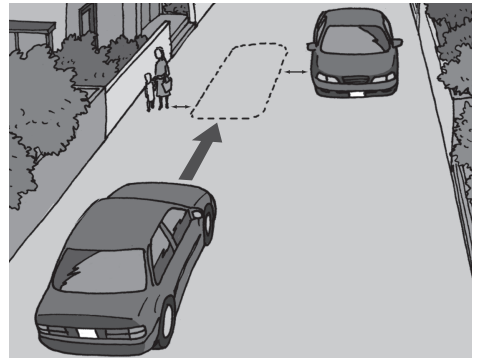
Xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa mang dấu hiệu sau (Dấu xe cỡ nhỏ điều khiển từ xa).



Hãy cẩn thận khi không có ai ở gần vận hành xe, hoặc khi bạn đi ngang qua vì xe có thể dừng đột ngột trên đường.

Khi đi qua một phương tiện đang đến, hãy giữ **khoảng cách đi qua an toàn** so với xe.

Khi có người đi bộ hoặc xe đạp trong vùng lân cận, phải giữ khoảng cách an toàn với họ.



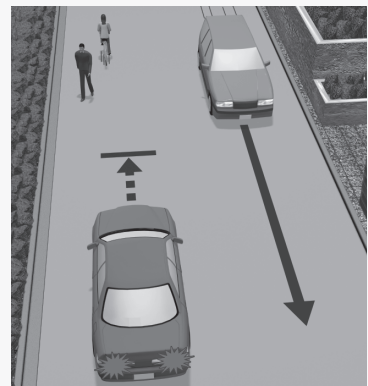
Giữ khoảng cách an toàn.

Điểm

Khi Không Thể Giữ Khoảng Cách Đi Qua An Toàn...

Thay vì đi qua một chiếc xe đang đến, chỗ không thể giữ khoảng cách an toàn với người đi xe đạp hoặc đi bộ, hãy dừng hoặc giảm tốc độ để cho phương tiện đang đến vượt qua.

Điều quan trọng là không đưa ra các quyết định ích kỷ như “chiếc xe đang đến sẽ dừng lại và để tôi vượt qua,” hoặc “tôi sẽ có thể chen lấn người đi bộ hoặc xe đạp đó.”



3 Xe tự lái

Hệ thống lái xe tự động là hệ thống thực hiện tất cả các khả năng nhận thức, dự đoán, phán đoán và vận hành cần thiết cho việc lái xe thay mặt cho người lái xe trong những điều kiện sử dụng nhất định. Xe tự lái là xe được trang bị hệ thống lái xe tự động.

Trước khi sử dụng hệ thống lái xe tự động để lái xe¹; hãy đảm bảo rằng bạn hiểu đúng nội dung, hiệu suất và cách sử dụng của hệ thống và chú ý đến những điểm sau:

- ① Không sử dụng hệ thống lái xe tự động ngoại trừ các điều kiện sử dụng được chỉ định.²
- ② Trong khi sử dụng hệ thống lái xe tự động, bạn phải nhận ngay lập tức yêu cầu tiếp nhận thao tác lái xe từ hệ thống lái xe tự động. Hoặc, đảm bảo nhận thấy ngay lập tức bất kỳ sự bất thường nào trong các phương tiện tự động và sẵn sàng tiếp nhận thao tác lái xe.³
- ③ Trong khi sử dụng hệ thống lái xe tự động, nếu nhận thấy có yêu cầu tiếp nhận thao tác lái xe từ hệ thống lái xe tự động hoặc nhận thấy sự bất thường của xe số tự động, bạn phải ngay lập tức kiểm tra tình hình xung quanh và bắt đầu thao tác lái xe cần thiết.
- ④ Xe tự động có thể được trang bị hệ thống hoặc thiết bị hỗ trợ lái xe an toàn, ngoài hệ thống lái xe tự động. Một hệ thống hoặc thiết bị như vậy có hiệu suất và cách sử dụng khác nhau. Luôn theo dõi hệ thống hoặc thiết bị đang hoạt động và lái xe đúng cách mà không được chủ quan.



Không uống rượu hoặc ngủ gật trong khi sử dụng hệ thống lái xe tự động.



Tiếp quản thao tác lái xe ngay lập tức nếu có yêu cầu.

^{*1}
“Vận hành tự động cụ thể” không được tính là lái xe. Tham khảo trang 7 để biết thêm thông tin chi tiết.

^{*2}
Việc sử dụng hệ thống lái xe tự động phải tuân theo các giới hạn về loại đường, ví dụ như chỉ trên đường cao tốc quốc gia và các điều kiện liên quan đến thời tiết, như chỉ trong điều kiện thời tiết thuận lợi.

^{*3}
Các hành vi sau đây bị nghiêm cấm vì bạn cần phải sẵn sàng để tiếp nhận thao tác lái xe:

Uống rượu, ngủ gật hoặc thay đổi chỗ ngồi khi lái xe

Gợi Ý Nhanh
Nếu bạn thấy xe hiển thị “Vận hành tự động đang diễn ra” ...
Loại xe này là xe tự động sử dụng một vận hành tự động cụ thể. Trong trường hợp này, có thể không có tài xế hoặc xe có thể dừng đột ngột. Vui lòng lái xe cẩn thận khi bạn đi qua gần xe.

Đánh Giá

Đánh dấu đúng hay sai cho từng phát biểu sau đây để kiểm tra mức độ hiểu của bạn về phần trước.

1. Bởi vì các phương tiện có hộp số tự động ít nguy hiểm hơn so với những phương tiện có hộp số thủ công, nên người lái xe có thể ít chú ý đến việc lái xe miễn là họ hiểu những điều cơ bản về vận hành AT.
2. Đặt xe số tự động ở trạng thái trung lập khi đi xuống dốc là một cách để tiết kiệm nhiên liệu.
3. Do xe hai bánh hộp số tự động không có ly hợp, có nguy cơ tăng tốc đột ngột nếu quay bướm ga quá nhanh.
4. Người lái xe sử dụng hệ thống lái xe tự động có thể chớp mắt trong một khoảng thời gian ngắn khi lái xe.

► ► ► Các câu trả lời đúng được ghi ở trang cuối của cuốn sách.

- Sau khi dừng xe, hãy lắng nghe thông tin về động đất hoặc thông tin về giao thông bằng đài radio trên ô tô đối với xe bốn bánh hoặc các phương tiện truyền thông khác có sẵn đối với xe hai bánh và hành động tùy thuộc vào tình huống.
- Nếu bạn vẫn tiếp tục lái xe, quan sát một cách cẩn thận những tổn hại trên đường, đèn giao thông bị hỏng và chướng ngại vật trên đường.
- Nếu bạn để lại xe của mình, di chuyển xe ra khỏi đường, nếu có thể. Nếu bạn không còn lựa chọn nào khác ngoài việc để lại xe trên đường, tắt xe của bạn vào bên trái đường, tắt động cơ, để lái khóa động cơ trong ổ khởi chạy hoặc tại vị trí có thể nhìn thấy được (như ghế lái xe), đóng cửa sổ (trên phương tiện bốn bánh), để xe không khóa và mang theo tất cả vật dụng có giá trị. Khi bạn tắt xe, không được đỗ xe tại vị trí làm cản trở người sơ tán hoặc cản trở việc thực hiện các biện pháp ứng phó khẩn cấp đối với thảm họa.

(2) Nếu động đất lớn xảy ra khi bạn đang không lái xe

- Trừ khi bạn phải chạy thoát khỏi sóng thần, không được sử dụng ô tô để sơ tán.
- Nếu bạn cần ô tô để chạy thoát khỏi sóng thần, quan sát một cách cẩn thận để tránh tổn hại trên đường, đèn giao thông bị hỏng và chướng ngại vật trên đường.

4

Khi Các Biện Pháp Điều Tiết Giao Thông được Thực Thi Trên Cơ Sở Đạo Luật Cơ Bản Ứng Phó Thảm Họa

Tại các quận nơi đã xảy ra hoặc chuẩn bị xảy ra thảm họa (bao gồm các quận lân cận hoặc gần đó), nếu cần thiết phải thực hiện các biện pháp khẩn cấp cho thảm họa một cách cần thiết và trơn tru, tất cả các phương tiện, ngoại trừ phương tiện khẩn cấp, có thể bị cấm hoặc hạn chế đi lại, trên cơ sở đạo luật cơ

bản ứng phó thảm họa. Ngoài ra, theo Đạo Luật về các Biện Pháp Đặc Biệt Liên Quan đến Sự Chuẩn Bị Khẩn Cấp Để Xử Lý Các Tai Nạn Hạt Nhân, điều tương tự cũng áp dụng cho khoảng thời gian từ khi ban hành Tuyên Bố về Tình Trạng Khẩn Cấp Để Xử Lý Các Tai Nạn Hạt Nhân đến Tuyên Bố Hủy Bỏ Tình Trạng Khẩn Cấp Để Xử Lý Các Tai Nạn Hạt Nhân.

Nếu giao thông được điều tiết, người lái xe thông thường trong khu vực cấm đi lại (khu vực hoặc phạm vi điều tiết giao thông) phải thực hiện các biện pháp như sau.

- A Ngay lập tức di chuyển ô tô đến vị trí không phải điều tiết giao thông.
- B Nếu việc di chuyển ô tô ngay lập tức gặp khó khăn, đỗ xe sao cho không cản trở các phương tiện khẩn cấp, như đỗ dọc lề đường bên trái.
- C Tuân thủ các hướng dẫn của cảnh sát và di chuyển hoặc đỗ xe.

Nếu xe đang cản trở phương tiện khẩn cấp đi qua, cảnh sát có thể yêu cầu người lái xe thực hiện các biện pháp cần thiết. Nếu người lái xe không thực hiện các biện pháp được yêu cầu hoặc cảnh sát không thể đưa ra mệnh lệnh do người lái xe vắng mặt, bản thân cảnh sát có thể thực hiện các biện pháp này. Trong trường hợp này, ô tô có thể bị hư hại vì các lý do không thể tránh khỏi. Nếu cảnh sát không có mặt, nhân viên phòng vệ hoặc lính cứu hỏa sẽ thực hiện công việc này.

Nghĩa Vụ của Những Người Chịu Trách Nhiệm Sử Dụng Ô Tô hoặc Người Giám Sát An Toàn Khi Lái Xe

(1) Nghĩa Vụ của Những Người Chịu Trách Nhiệm Sử Dụng Ô Tô

- ① Những người chịu trách nhiệm sử dụng ô tô phải đảm bảo rằng người điều khiển phương tiện tuân thủ luật lệ giao thông và người giám sát an toàn khi lái xe giữ cho ô tô được bảo trì phù hợp để lái xe an toàn. Dịch vụ của người lái xe cũng phải đảm bảo rằng người lái xe của họ duy trì các trách nhiệm tương tự khi cung cấp dịch vụ lái xe thay thế.
- ② Trừ khi có người giám sát an toàn khi lái xe, những người chịu trách nhiệm sử dụng các phương tiện khẩn cấp như xe cứu hỏa cũng như xe tải bảo trì đường bộ phải cung cấp cho người lái xe hướng dẫn an toàn giao thông cần thiết để lái xe an toàn.
- ③ Những người chịu trách nhiệm sử dụng ô tô phải đảm bảo rằng các biện pháp cần thiết sẽ được thực hiện để đỗ xe đúng cách.
- ④ Trong trường hợp người điều khiển phương tiện vi phạm tốc độ hoặc lái xe quá tải hoặc lái xe trong tình trạng kiệt sức, Ủy Ban An Toàn Công Cộng có thể đưa cho những người chịu trách nhiệm sử dụng các hướng dẫn sử dụng phương tiện để thực hiện các bước cần thiết để ngăn chặn sự tái phạm. Nếu người lái xe lặp lại hành vi vi phạm bất chấp các hướng dẫn, những người chịu trách nhiệm sử dụng ô tô có thể bị phạt bằng cách đình chỉ tạm thời đặc quyền lái xe và bằng cách bị ngăn không cho nhờ người khác lái xe trong một thời gian nhất định.

Ngoài ra, trong trường hợp người lái những chiếc xe thuê hoặc ô tô đi kèm dịch vụ lái xe vi phạm tốc độ hoặc đỗ xe hoặc dùng xe trái phép, hoặc lái xe trong tình trạng vô cùng kiệt sức, các dịch vụ lái xe có thể được Ủy Ban An Toàn Công Cộng hướng dẫn thực hiện các bước cần thiết để ngăn chặn sự tái phạm hoặc có thể khiến doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động.

- ⑤ Trong trường hợp những người chịu trách nhiệm sử dụng ô tô đã bị phạt tiền vì đỗ xe trái phép không có người trông trước đó và bị Ủy Ban An Toàn Công Cộng phạt tiền một lần nữa vì vi phạm tương tự, người đó có thể bị phạt bằng cách đình chỉ tạm thời đặc quyền lái xe và bằng cách bị ngăn không cho nhờ người khác lái xe trong một thời gian nhất định.
- ⑥ Nếu người chịu trách nhiệm sử dụng phương tiện không thanh toán đúng hạn tiền phạt vì đã rời xe của họ trái phép và sau đó được Ủy Ban An Toàn Công Cộng nhắc nhở trả tiền phạt thì người đó sẽ phải xuất trình một tài liệu chứng minh rằng tiền phạt cho vi phạm đó, phí trễ hạn và phí xử lý đã được thanh toán, để được cấp Giấy Chứng Nhận Kiểm Định Phương Tiện mới.

(2) Nghĩa Vụ Của Người Giám Sát An Toàn Khi Lái Xe

- ① Các doanh nghiệp có từ 5 ô tô trở lên (xe máy cỡ lớn và xe máy thông thường được tính là một nửa xe) hoặc một hoặc nhiều ô tô có sức chứa từ 11 người trở lên phải cử người giám sát an toàn khi lái xe để cung cấp cho người lái xe các hướng dẫn an toàn giao thông và xử lý các nghĩa vụ khác cần thiết cho việc lái xe ô tô an toàn. Ngoài ra, dịch vụ lái xe cũng phải cử người giám sát an toàn khi lái xe ở mỗi nơi kinh doanh.

Các doanh nghiệp sử dụng từ 20 ô tô trở lên (đối với dịch vụ lái xe: doanh nghiệp sử dụng 10 ô tô trở lên) phải bổ nhiệm một số phó giám sát an toàn được chỉ định theo số lượng ô tô đang sử dụng.

- ② Người giám sát an toàn khi lái xe phải chắc chắn thực hiện các nghĩa vụ sau đây và đảm bảo rằng người lái xe lái xe an toàn. Phó giám sát an toàn khi lái xe phải hỗ trợ người giám sát an toàn khi lái xe trong việc thực hiện các nghĩa vụ sau:

- Cung cấp hướng dẫn an toàn giao thông.
- Xác định xem người lái xe có tuân thủ luật lệ giao thông hay không và liệu người lái xe có năng lực, kiến thức và kỹ năng phù hợp cần thiết để lái xe an toàn hay không.
- Tạo ra các kế hoạch hành động một cách cẩn thận để ngăn chặn các hành vi như phóng nhanh, lái xe quá trọng tải, lái xe trong khi kiệt sức và đỗ xe bất hợp pháp. Đỗ xe bất hợp pháp bao gồm việc đỗ các phương tiện ở một nơi cách xa người lái xe, nơi không thể di chuyển nhanh chóng các phương tiện. (Điều này cũng áp dụng cho các phương tiện được thuê hoặc các phương tiện đi kèm đỗ trái phép)
- Chỉ định người đồng lái xe cho lái xe đường dài.
- Ra lệnh khi cần để đảm bảo lái xe an toàn trong thời tiết xấu hoặc trong trường hợp thiên tai.
- Xác nhận sức khỏe của người lái xe thông qua việc kiểm tra hàng ngày trước khi lái xe và bằng cách ra lệnh khi cần để đảm bảo lái xe an toàn.
- Kiểm tra bằng mắt hoặc bằng cách khác xem người lái xe có bị ảnh hưởng bởi rượu trước và sau khi lái xe hay không, đồng thời ghi lại và báo quản các chi tiết của việc kiểm tra.
- Yêu cầu người lái xe giữ nhật ký lái xe.
- Cung cấp hướng dẫn về kỹ năng và kiến thức lái xe và các môn học cần thiết khác để lái xe an toàn.

- ③ Người sử dụng ô tô phải cho phép người giám sát lái xe an toàn các quyền cần thiết để thực hiện công việc, cũng như bảo dưỡng máy móc cần thiết để thực hiện công việc.

- ④ Người chịu trách nhiệm trực tiếp cho hoạt động của ô tô, chẳng hạn như người giám sát lái xe, không được cho phép người lái xe tham gia vào bất kỳ hành động nào sau đây. Trong trường hợp vi phạm, người chịu trách nhiệm có thể tạm thời bị treo giấy phép và người đó có thể tạm thời bị cấm tham gia các hoạt động giám sát.

- A) Lái xe không có giấy phép (hoặc giấy phép bị treo) hoặc không có trình độ
- B) Phóng nhanh
- C) Lái xe khi say rượu hoặc lái xe khi bị ảnh hưởng của rượu
- D) Lái xe khi bị ảnh hưởng của ma túy hoặc chất kích thích hoặc lái xe trong khi mệt mỏi
- E) Lái xe quá trọng tải
- F) Để một chiếc xe không có người trông

Ngoài ra, các dịch vụ lái xe và người giám sát an toàn của họ, v.v. không được ra lệnh hoặc ngăn cho phép người lái các xe ô tô thuê hoặc ô tô đi kèm thực hiện hành vi A) – F) hoặc đỗ xe trái phép hoặc dừng xe sai quy định.